

Bản án số: 267/2022/HS-ST
Ngày 09- 9- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 09 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 04 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh Q (tên gọi khác T), sinh năm 1982, tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Khu phố 4, phường L, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: Khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Văn T (đã chết) và bà Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm: 1976; có 02 anh chị, lớn sinh năm 1978, nhỏ sinh năm 1980; tiền án: Tại bản án số 48/HSST ngày 22/02/2017 của Tòa án nhân dân quận G, thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử phạt Huỳnh Thanh Q 05 năm 06 tháng tù, về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2020, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 40/HSST ngày 23/11/2007 của Tòa án nhân dân thành phố T (huyện T cũ), tỉnh Bình Dương tuyên xử phạt Huỳnh Thanh Q 03 năm tù, về tội: Cướp giật tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2010; bị bắt tạm giam ngày 20/8/2021 đến ngày 21/8/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, vắng mặt.

- Người chứng kiến:

1. Lê Thanh T; vắng mặt.

2. Nguyễn Thanh D; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 20 tháng 8 năm 2021, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế-Ma túy Công an thành phố D phối Công an phường A tuần tra trên địa bàn. Khi đi đến đầu đường Lê Văn T thuộc địa bàn khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương phát hiện Huỳnh Thanh Q điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki kiểu dáng SPORT, biển số 59Z1-00287 chở phía sau Lê Thanh T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện trong túi quần của phía trước bên phải của Huỳnh Thanh Q có một gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng. Huỳnh Thanh Q khai nhận là ma túy đá do Q mua về sử dụng, nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Huỳnh Thanh Q, khai nguồn gốc ma túy do Q mua về để sử dụng, trên đường về có chở chị Lê Thanh T thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Việc Q mua ma túy cất giấu trong người, chị T không biết.

Vật chứng thu giữ: 01 túi ny lon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 gói thuốc lá nhận hiệu Jet, 01 xe mô tô hiệu Suzuki kiểu dáng SPORT, gắn biển số 59Z1-00287, số khung PMSRU120U0XA-32298 (vị trí dưới yên xe), số khung BF12B-TH300737 (vị trí cổ phải xe), số máy F124-132298.

Tại bản Kết luận giám định số: 571/MT-PC09, ngày 27/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong một bì thư được niêm phong, có chữ ký của Huỳnh Thanh Q, cán bộ niêm phong Nguyễn Hữu M, người chứng kiến Lê Thanh T, và hình dấu đỏ của Công an phường A, thành phố D, bên trong có 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1701 gam, loại Methamphetamine.

Đối với tên Tuấn bán ma túy cho Huỳnh Thanh Q hiện chưa rõ lai lịch nên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Lê Thanh T, không biết Huỳnh Thanh Q cất giữ ma túy trong người và xét nghiệm về ma túy kết quả Lê Thanh T không sử dụng ma túy nên có cơ sở xử lý về hình sự.

Tại cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 02 tháng 04 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Thanh Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật

Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh Q mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Suzuki kiểu dáng SPORT, số khung PMSRU120U0XA-32298, số khung BF12B-TH300737, số máy F124-132298 của Q mua của người (chưa rõ lai lịch), không có giấy tờ đăng ý xe. Đã giám định số khung số máy, xác định số khung PMSRU120U0XA-32298 và số máy F124-132298 là số giả. Tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng không có ai đến làm việc, đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư đã niêm phong bên trong chứa 0,123 gam ma túy loại Methamphetamine mẫu vật còn lại sau giám định. 01 gói thuốc lá nhận hiệu Jet. 01 biển số 59Z1-002.87.

Tại phiên tòa, bị cáo vắng mặt, nên không tranh luận và đối đáp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và người chứng kiến không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng không khiếu nại gì. Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, triệu tập bị cáo nhiều lần tham gia phiên tòa, vẫn vắng mặt; Tòa án làm thủ tục đề nghị truy nã và xét xử vắng mặt bị cáo theo luật định.

[2] Nội dung vụ án: Ngày 20/8/2021, tại đường Lê Văn T thuộc địa bàn khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố D phối Công an phường A tuần tra, phát hiện Huỳnh Thanh Q có hành vi tàng trữ 0,1701 gam ma túy, loại Methamphetamine. Hành vi của Huỳnh Thanh Q đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy Cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 02 tháng 04 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân

thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong trường hợp chưa được xóa án tích.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo nhân thân xấu, tại bản án số 40/HSST ngày 23/11/2007 của Tòa án nhân dân thành phố T (huyện T cũ), tỉnh Bình Dương tuyên xử phạt Huỳnh Thanh Q 03 năm tù, về tội: Cướp giật tài sản và nghiện ma túy, bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho các cơ quan quan tiến hành tố tụng.

[7] Xử lý vật chứng:

Xe mô tô hiệu Suzuki kiểu dáng SPORT, số khung PMSRU120U0XA-32298, số khung BF12B-TH300737, số máy F124-132298 của Quốc mua không có giấy tờ đăng ý xe. Đã giám định số khung số khung PMSRU120U0XA-32298, số máy F124-132298 là số giả, đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng không có ai đến làm việc, có căn cứ tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư đã niêm phong bên trong chứa 0,123 gam ma túy, loại Methamphetamine mẫu vật còn lại sau giám định, 01 gói thuốc lá nhận hiệu Jet, 01 biển số 59Z1-002.87.

[8] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với tính chất mức độ và nhân thân của bị cáo, nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt trong mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

[9] Đối với tên T bán ma túy cho tên Q hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh Q phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh Q 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/8/2021 đến ngày 21/8/2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư đã niêm phong bên trong chứa 0,123 gam ma túy loại Methamphetamine mẫu vật còn lại sau giám định, 01 gói thuốc lá nhãn hiệu Jet, 01 biên số 59Z1-002.87.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Suzuki kiểu dáng SPORT, số khung PMSRU120U0XA-32298 (vị trí dưới yên xe), số khung BF12B-TH300737 (vị trí cổ phải xe), số máy F124-132298.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Thanh Q phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết;

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã bị cáo TT (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân